

BẢN CHẤT VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA ĐÔ THỊ HÓA HIỆN ĐẠI

NGUYỄN HƯỜNG

Thành phố phát triển và lối sống đô thị lan rộng với nhịp điệu nhanh, tác động mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực hoạt động của con người. Dòng thác dân chúng đổ về thành phố, sự tích tụ hòa với các loại hình hoạt động nhiều hình, nhiều vẻ, sự phát triển các trung tâm đô thị lớn, sự đô thị hóa các vùng nông thôn và những đặc điểm khác của quá trình đô thị hóa ngày càng phát triển.

Đặc điểm quan trọng của giai đoạn đô thị hóa hiện nay là mối quan hệ chặt chẽ của nó với cuộc cách mạng khoa học - kỹ thuật bắt đầu từ những năm 50. Sự phát triển của sản xuất, giao thông vận tải, khoa học - kỹ thuật, tạo nên những biến đổi cơ bản trong cơ cấu của lực lượng sản xuất, nâng cao vai trò đặc biệt của khoa học và thông tin xã hội.

Vấn đề đô thị hóa đang trở thành một trong những vấn đề chính trị-xã hội gay gắt và đang được đặc biệt quan tâm ở thời đại chúng ta. Chủ nghĩa Mác xác định tính lịch sử cụ thể của đô thị hóa trong mối quan hệ với các hình thái kinh tế xã hội: “Lịch sử thời trung cổ là lịch sử của các thành phố, nhưng là những thành phố dựa trên chế độ sở hữu ruộng đất và nông nghiệp. Lịch sử châu Á có thể nói là một kiểu thống nhất không thể phân chia giữa thành phố và nông thôn (những thành phố lớn ở đây chẳng qua là những kinh đô của các vương quốc, là những cục bước mọc lên trên chế độ kinh tế theo đúng nghĩa của nó)”⁽¹⁾.

Các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin đã nhiều lần chỉ rõ các thành phố lớn đối với sự hình thành ý thức giai cấp công nhân: Ăngghen đã nhấn mạnh: “Không có các thành phố lớn, không có cái đà thúc đẩy của thành phố đối với sự phát triển của ý thức xã hội, thì công nhân không thể tiến lên được như vậy”⁽²⁾. Lênin đã viết: “Thành phố tất yếu phải kéo theo mình nông thôn. Nông thôn tất yếu phải đi theo thành phố”⁽³⁾. Lênin cho rằng dân cư nông thôn đi về thành phố là một “hiện tượng tiến bộ”, đặc biệt sự di cư vào thành phố đã “lôi dân chúng ra khỏi những nơi xa xôi hẻo lánh, hoang dại, lạc hậu, bị lịch sử bỏ quên và đem họ đến với cơn lốc của đời sống xã hội hiện đại... nâng cao trình độ văn hóa và ý thức của dân cư, tạo cho họ những tập quán và như cầu văn hóa”⁽⁴⁾. Lênin cho rằng: “Thành phố là những trung tâm của đời sống kinh tế, chính trị và tinh thần của nhân dân, và là những

⁽¹⁾ Mác - Ăngghen toàn tập, tập 46 (tiếng Nga), tr. 470.

⁽²⁾ Như trên, tập 2, tr. 354.

⁽³⁾ Lênin toàn tập, tập 40, tr. 5.

⁽⁴⁾ Như trên, tập 3, tr. 576 - 578.

động lực chủ yếu của sự tiến bộ”⁽⁵⁾. Đương nhiên, những mặt tiêu cực của sự phát triển các thành phố lớn cũng được nêu lên như Angghen đã nói : “Thông qua các thành phố lớn, nền văn minh đã để lại cho chúng ta một di sản mà muốn khắc phục được nó thì chúng ta phải mất nhiều thời gian và nhiều cố gắng. Nhưng thế nào cũng phải khắc phục và sẽ khắc phục được, mặc dù đó là một quá trình lâu dài”⁽⁶⁾ (6).

Những nhà xã hội học mácxít quan niệm đô thị hóa hiện nay như là một quá trình lịch sử thế giới, gắn chặt với sự phát triển lực lượng sản xuất và những hình thức quan hệ xã hội. Đô thị hóa không chỉ là sự tăng trưởng cơ học các thành phố và sự tập trung dân cư. Đô thị hóa được gắn liền với sự cải biến kinh tế - xã hội sâu sắc ở thành phố cũng như ở nông thôn trên cơ sở phát triển công nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng nhà ở, giao thông công cộng, dịch vụ. Chính những quan hệ thành phố, với tất cả nội dung xã hội rộng rãi của nó, tạo thành bản chất của đô thị hóa.

Trong khi thúc đẩy sự trật tự hóa các tiềm lực kinh tế, văn hóa vào các thành phố, đô thị hóa kéo vùng ngoại vi lên trình độ của khu trung tâm. Điều này lại là một kích thích phát triển hơn nữa của những khu trung tâm đóng vai trò quyết định. Như vậy, vùng ngoại vi phát triển thông qua khu trung tâm là một hình thức quân cư được đô thị hóa.

Có thể nêu lên hai kiểu định nghĩa của đô thị hóa tương ứng với những giai đoạn phát triển của nó là giai đoạn phát triển theo chiều rộng và giai đoạn phát triển theo chiều sâu. Đối với giai đoạn thứ nhất của đô thị hóa, khi tỷ trọng dân cư thành phố còn xa mức tột cùng và khi các mặt về lượng của quá trình thường là quan trọng nhất, thì việc chú trọng đến quan niệm truyền thống về đô thị hóa *theo nghĩa hẹp* là hoàn toàn hợp lý. Đối với giai đoạn hiện nay, khi quá trình đô thị hóa ở các nước phát triển được đặc trưng trước tiên bởi những biến đổi về chất thì quan niệm đô thị hóa theo nghĩa hẹp tỏ ra không còn đầy đủ nữa, mà cần phải định nghĩa đô thị hóa *theo nghĩa rộng* là một quá trình kinh tế - xã hội nhiều mặt.

Hai định nghĩa về đô thị hoá (theo nghĩa hẹp và theo nghĩa rộng) phản ánh hai giai đoạn lịch sử phát triển của quá trình đô thị hóa, như là quá trình quyết định sự chuyển biến của thành phố và những lĩnh vực tổ chức đời sống thành phố. Giai đoạn thứ nhất là giai đoạn “thành phố” của đô thị hoá chủ yếu gắn liền với những nhân tố phát triển theo chiều rộng như : tăng tỷ trọng dân số thành phố, mở rộng mạng lưới thành phố, tăng cường vai trò của các thành phố lớn trong đời sống xã hội của đất nước, v.v ... Đặc điểm của giai đoạn này thể hiện ở sự tập trung hóa các loại hoạt động kinh tế phi nông nghiệp vào các thành phố, sự phân chia khá rõ ràng lãnh thổ ra thành “thành phố” và “không phải là thành phố”. Do đó, các thành phố, đặc biệt là thành phố lớn, được xem như là hình thức không gian cơ bản của đô thị hóa, khái niệm “thành phố” và “đô thị hóa” ở giai đoạn này khá gần nhau.

Ở giai đoạn thứ hai, vai trò của các nhân tố chiều sâu của đô thị hóa được tăng lên. Điều này gắn liền với sự phân hóa bên trong của bản thân quá trình đó. Lúc đầu, đô thị hóa còn hạn chế ở các thành phố, đến nay ngày càng lan rộng ra các vùng nông thôn và bao trùm cả xã hội nói chung. Quá trình đó quyết định đặc điểm kinh tế - xã

⁽⁵⁾ Như trên, tập 23, tr. 341.

⁽⁶⁾ *Mác - Ăngghen toàn tập*, tập 20, tr. 308.

hội quan trọng nhất của giai đoạn đô thị hóa hiện nay ở các nước xã hội chủ nghĩa phát triển, là xóa bỏ dần những sự khác biệt giữa thành phố và nông thôn.

Từ đó có thể nêu lên những đặc điểm cơ bản của giai đoạn đô thị hóa hiện nay là : sự tập trung hóa, sự tăng cường đi vào chiều sâu và sự phân hóa các loại hoạt động trong thành phố : sự hình thành những hình thức và cơ cấu không gian mới của các quần cư ; sự phổ cập lối sống thành phố với các cơ cấu và thông tin văn hóa nhiều hình nhiều vẻ, v.v....

Cơ sở khách quan của quan niệm về đô thị hóa được xem như là quá trình kinh tế - xã hội. Về mặt lịch sử, đô thị hóa đã từng gắn liền với sự tăng trưởng của nhân khẩu đô thị, sự tích tụ dân cư thành phố tăng lên và sự nâng cao vai trò của thành phố trong từng vùng hay trong cả nước. Tuy nhiên, đô thị hóa (theo nghĩa rộng) hiện đại đã vượt xa khuôn khổ của sự tăng trưởng và phát triển thành phố, đó là một quá trình xã hội mà môi trường không chỉ là thành phố mà là toàn bộ xã hội.

Các hình thức quần cư đô thị hóa cũng đang biến đổi một cách tương ứng; thay thế cho các thành phố lớn là những khu vực rộng lớn được đô thị hóa. Trong đó kết hợp hai xu hướng đối lập nhau là sự tập trung hóa sản xuất và dân cư với sự phân tán chúng bằng con đường phân phối lại bên trong của bản thân khu vực (từ trung tâm ra vùng ngoại vi). Theo nghĩa đó, có thể nói rằng, giai đoạn đô thị hóa hiện nay gắn liền với sự tiêu vong dần các thành phố kiểu như là hình thức cơ bản của sự tập trung hóa quần cư và đang phủ định một cách biện chứng về đô thị hóa cổ điển trước đây. Bởi vậy, nó gắn chặt hơn những triển vọng của đô thị hóa với sự xuất hiện và phổ cập ngày càng mạnh những hình thức quần cư mới như : thành phố phân bố đặc biệt (compact), cụm thành phố (agglomeration), vùng đô thị hóa, miền đô thị hóa. Xu thế phát triển hình thức quần cư trong giai đoạn hiện nay của đô thị hóa thể hiện trong bước chuyển từ thành phố, thông qua cụm thành phố, tới vùng và miền đô thị hóa. Có thể nhận thấy bước chuyển biến từ thành phố và cụm thành phố sang những vùng và miền đô thị hóa rộng lớn tại các nước tư bản như ở Mỹ, Nhật và các nước ở Tây Âu. Ví dụ: ở Mỹ, miền đô thị hóa rộng lớn dọc bờ biển Đại Tây Dương, dài 1.000 km (chiều rộng có nơi tới 200km), gồm các cụm đô thị Bôđinh, Nữ Ước, Philađenphi, Bantimo, Hoa thịnh Đôn, v.v... ; cụm này chuyển tiếp theo cụm kia chiếm một tổng diện tích 140.000km². Dân số của “Con đường chủ yếu” này năm 1970 có hơn 40 triệu người (tức là 20% tổng dân số) và theo dự đoán của các chuyên gia Mỹ thì đến cuối thế kỷ này sẽ đạt 80- 100 triệu người.

Những miền đô thị hóa rộng lớn cũng hình thành ở Nhật như các cụm đô thị Bôlia, Naga, Kiôtô, Ôsanka, Kôeva, dần dần nối liền thành một miền đô thị hóa lớn. Tại bờ biển Thái Bình Dương, đang hình thành miền đô thị lớn nhất thế giới vào giữa những năm 60. Miền đô thị hóa này đã tập trung hơn nửa dân số của nước Nhật, tức là từ 50 đến 70 triệu người.

Các miền đô thị hóa cũng được hình thành ở các nước Tây Âu, tất nhiên mức độ tập trung dân cư nhỏ hơn ở Mỹ và Nhật.

Những hình thức quần cư mới ngày càng được gắn chặt với sự tập trung hóa hoạt động trong không gian kinh tế-xã hội. Cách mạng khoa học-kỹ thuật đang kích thích, phân phối lại lao động xã hội, từ những hình thức chi phí lao động ít hiệu quả đến những hình thức đạt hiệu quả cao hơn, trên bình diện ngành và vùng lãnh thổ.

Như vậy, có thể quan niệm đô thị hoá là quá trình tập trung hóa không gian sự hoạt động, nên ở một số trường đối ít những khu vực và những trung tâm, lao động có hiệu quả cao nhất.

Đô thị hóa là một trong những kết quả quan trọng và đồng thời cũng là một nhân tố cơ bản của sự phát triển kinh tế - xã hội. Quá trình đô thị hóa ở các nước có chế độ xã hội khác nhau cũng có những sự khác nhau.

A - Ở các nước xã hội chủ nghĩa, quá trình đô thị hóa được điều tiết và quản lý, mà trước tiên là tạo ra những điều kiện thuận lợi cho đời sống của nhân dân (kể cả khu vực bảo vệ môi trường sống) và cho sự phát triển sâu sắc xã hội.

1. Việc quản lý quá trình đô thị hóa chỉ có hiệu quả khi xuất phát từ những quy luật khách quan của sự phát triển xã hội.

2. Kế hoạch hóa quá trình hoàn thiện tính chất quần cư và những hình thức của hệ thống không gian của nó.

3. Tính cân đối tương ứng giữa quá trình phát triển kinh tế và quá trình đô thị hóa.

4. Xu hướng chuyển từ dạng đô thị hóa theo chiều rộng sang dạng đô thị hóa theo chiều sâu. Xu hướng này quyết định bởi đường lối phát triển kinh tế-xã hội theo chiều sâu ở các nước xã hội chủ nghĩa phát triển. Nâng cao tỷ trọng tăng tự nhiên trong dân cư đô thị, thúc đẩy quá trình đi vào chiều sâu và kéo theo nó sự củng cố tập quán và truyền thống của đời sống đô thị, thúc đẩy sự nhận thức những giá trị văn hóa đô thị bởi những lớp người ngày càng đông thuộc các thế hệ thứ hai, thứ ba và tiếp theo của dân cư “đô thị”.

5. Tầm quan trọng của quá trình đô thị hóa đối với việc khắc phục những mâu thuẫn lịch sử giữa thành phố và nông thôn ngày càng xích lại gần nhau như Mác đã nói: “thâm nhập những quan hệ thành phố và nông thôn”.

B - Tại các nước tư bản chủ nghĩa, quá trình đô thị hóa diễn ra với nhiều đặc điểm cơ bản khác với các nước xã hội chủ nghĩa.

1. Quá trình đô thị hóa phát triển một cách tự phát làm sâu sắc thêm những mâu thuẫn xã hội đang tồn tại và làm nảy sinh những mâu thuẫn mới. Về phương diện xã hội, không gian (đặc biệt là ở Mỹ và Nhật) mở rộng một cách lộn xộn những thành phố và vùng kết tụ thành phố lớn nhất phản ánh tính chất tự phát của đô thị hóa. Kết quả là những vùng kết tụ, những thành phố gần nhau được nối liền với nhau thành những tổ chức thành phố khác nhau về chất. Những vùng đô thị hóa khổng lồ đang có hiện tượng gọi là “đô thị hóa thai qua” đã gây ra nhiều vấn đề phức tạp.

2. Những hình thức mới của những mâu thuẫn kinh tế-xã hội phát sinh trong quá trình đô thị hóa làm tăng đội quân lao động làm thuê, đồng thời nâng cao trình độ trưởng thành về chính trị của giai cấp công nhân. Những thành phố lớn, những vùng đô thị hóa là nơi tích tụ những ngành sản xuất chủ đạo, những cán bộ lành nghề nhất, và ở đây sự trưởng thành về chính trị của giai cấp công nhân đang trở thành vũ đài đấu tranh giữa lao động và tư bản.

3. Đặc biệt trong các thành phố lớn đang diễn ra sự phân hóa không gian xã hội của dân cư, sự phân khu những vùng trung tâm thành phố, sự chia tách vùng ngoại ô

thành phố cho những tầng lớp có đặc quyền trong dân cư. Do đó quá trình “ngoại ô hóa” mang một sắc thái đặc biệt.

Quá trình đô thị hóa đang phát triển “theo chiều sâu” theo con đường phân hóa bên trong của nó. Hiện tượng đó không chỉ là đặc điểm ở các nước Tây Âu, mà còn diễn ra ở những vùng đất đai khá rộng chưa khai thác mấy như ở Canada, ở Úc, v.v...

C - Ở các nước đang phát triển, đô thị hóa đang trở thành một trong những nhân tố quan trọng thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội:

1. Nhịp độ dân số đô thị tăng nhanh, do sự di dân cư các vùng nông thôn vào hành phố, do nhân khẩu thừa trong nông nghiệp, do tỷ lệ tăng tự nhiên cao, cuộc “bùng nổ” dân số.

2. Con đường đô thị hóa “theo chiều rộng” được thể hiện rõ ràng, dựa vào sự thu hút những quần chúng đông đảo hôm qua còn là dân cư nông thôn. Luồng di dân cư từ nông thôn hướng về các thành phố lớn, hoặc từ những thành phố nhỏ, thành phố trung bình, thậm chí cả thành phố lớn, vào một vài trung tâm lớn nhỏ.

3. Nét tiêu biểu của thành phố lớn là sự kết hợp thành phố truyền thống với thành phố hiện đại, đang thấm vào mọi mặt của đời sống xã hội trong các nước “thế giới thứ ba”. Bên cạnh khu vực hiện đại, còn một bộ phận dân cư đô thị không có quan hệ trực tiếp với khu vực kinh tế hiện đại vẫn giữ nếp sống nông thôn. Sự đô thị hóa dân cư nông thôn được kết hợp với sự “nông thôn hóa đô thị”.

4. Sự thu hút nhanh chóng vào các vùng ngoại ô thành phố những người nông dân ngày hôm qua còn là người nông dân không có công việc thường xuyên và hợp hành “vòng đai nghèo khổ”, tầng lớp này mà sách báo thường gọi là tầng lớp ngoài lề thành phố đã tạo thành số nhân khẩu không có quan hệ gì đến khu vực thành phố truyền thống, cũng không tiếp theo nếp sống đô thị hiện đại. Các số liệu cho thấy những tầng lớp ngoài lề ấy chỉ riêng ở châu Mỹ latin đã có trên 30 triệu người, tức là chiếm khoảng 15% tổng số dân ở đó.

5. Các thành phố thủ đô có một vai trò đặc biệt, do các hình thức sản xuất hiện đại, các xí nghiệp phục vụ, văn hóa, lấy thủ đô làm nơi xuất phát, do mạng lưới thành phố chưa phát triển và do những đặc điểm về phát triển kinh tế-xã hội.